

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2609 /BHXH-BT

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2018

V/v truy thu BHXH bắt buộc đối với
giáo viên mầm non ngoài công lập và
cán bộ xã là bệnh binh các hạng

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ Công văn số 1865/LĐTĐBXH-BHXH ngày 29/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, về việc truy thu bảo hiểm xã hội (BHXH) đối với giáo viên mầm non, BHXH Việt Nam đã có Công văn số 3658/BHXH-BT ngày 17/9/2013 về việc truy thu BHXH đối với giáo viên mầm non và Công văn số 2301/BHXH-BT ngày 27/6/2014 về việc hướng dẫn bổ sung truy thu BHXH đối với giáo viên mầm non để hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (BHXH tỉnh) thực hiện truy thu BHXH đối với thời gian làm giáo viên mầm non ngoài công lập hoặc giáo viên mầm non làm việc theo hợp đồng lao động từ tháng 01/1995 đến khi đã tham gia BHXH bắt buộc.

Đồng thời, căn cứ ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 890/BNV-TL ngày 28/9/2010 về việc truy thu BHXH đối với các bộ xã là bệnh binh các hạng và Công văn số 2895/BNV-TL ngày 31/7/2014 về việc truy thu BHXH đối với cán bộ cấp xã là bệnh binh đảm nhiệm chức danh theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, theo đó BHXH Việt Nam có Công văn số 1726/BHXH-BT ngày 29/4/2011 về việc truy thu BHXH đối với cán bộ xã là bệnh binh các hạng, từ tháng 10/2004 và Công văn số 3805/BHXH-BT ngày 08/10/2014 về việc truy thu BHXH đối với cán bộ xã, từ tháng 01/1998 đến tháng 10/2003 (các văn bản đính kèm).

Tuy nhiên, từ ngày 01/01/2016 việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH bắt buộc theo quy định của Luật BHXH năm 2014, chưa quy định đối tượng, mức đóng, tính lãi liên quan đến truy thu, truy đóng BHXH bắt buộc đối với các đối tượng nêu trên, theo đó BHXH Việt Nam đã dùng thực hiện truy thu BHXH bắt buộc. Vì các lý do khác nhau, như: đơn vị, giáo viên mầm non, cán bộ xã, phường thị trấn (gọi chung là cán bộ xã) không thể cung cấp đầy đủ hồ sơ, hoặc không có ngay số tiền phải truy đóng BHXH bắt buộc,... dẫn đến vẫn còn một số trường hợp chưa được truy thu và đã nhiều lần đề nghị gửi cơ quan BHXH được truy thu BHXH (riêng tại tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Ninh Bình số giáo viên mầm non ngoài công lập chưa được truy đóng BHXH bắt buộc là khá nhiều, cụ thể tại tỉnh Thanh Hóa còn 414 trường hợp, tỉnh Ninh Bình còn 409 trường hợp và nay tiếp tục đề nghị được truy thu BHXH).

Căn cứ quy định của pháp luật về BHXH từng thời kỳ, nhằm tạo điều kiện cho giáo viên mầm non và cán bộ xã là bệnh binh các hạng được hưởng chế độ hưu trí, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tạo sự bình đẳng trong thực hiện chính sách BHXH giữa các đối tượng đã được truy thu và chưa được truy thu BHXH bắt buộc, BHXH Việt Nam báo cáo và đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, chấp thuận để cơ quan BHXH thực hiện truy thu BHXH bắt buộc đối với giáo viên mầm non và cán bộ xã là bệnh binh các hạng chưa được giải quyết theo các nội dung sau:

1. Về truy thu BHXH đối với giáo viên mầm non

1.1. Đối tượng: Thời gian làm giáo viên mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non bán công, dân lập hoặc làm việc theo hợp đồng lao động trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập từ năm 1995 đến khi đã đóng BHXH bắt buộc.

1.2. Số tiền truy thu:

- Thời gian từ tháng 01/1995 đến tháng 12/2006: Bằng 15% mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định tương ứng với thời gian truy thu và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy thu, từ tháng truy thu đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy thu BHXH, trong đó người lao động truy đóng bằng 5%, còn lại do Ngân sách địa phương đóng.

- Thời gian từ tháng 01/2007 đến tháng 12/2009: Bằng 16% mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định tương ứng với thời gian truy thu và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy thu, từ tháng truy thu đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy thu BHXH, trong đó người lao động truy đóng bằng 5%, còn lại do Ngân sách địa phương đóng.

- Thời gian từ tháng 01/2010 đến tháng 12/2011: Bằng 18% mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định tương ứng với thời gian truy thu và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy thu, từ tháng truy thu đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy thu BHXH, trong đó người lao động truy đóng bằng 6%, còn lại do Ngân sách địa phương đóng.

- Thời gian từ tháng 01/2012 đến tháng 12/2013: Bằng 20% mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định tương ứng với thời gian truy thu và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy thu, từ tháng truy thu đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy thu BHXH, trong đó người lao động truy đóng bằng 7%, còn lại do Ngân sách địa phương đóng.

- Thời gian từ tháng 01/2014 đến nay: Bằng 22% mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định tương ứng với thời gian truy thu và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy thu, từ tháng truy thu đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy thu BHXH, trong đó người lao động truy đóng bằng 8%, còn lại do Ngân sách địa phương đóng.

1.3. Hồ sơ truy thu BHXH và trách nhiệm thực hiện:

a) Đối với giáo viên mầm non:

- Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS, ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam).

- Hợp đồng lao động, hoặc quyết định tuyển dụng của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, hoặc giấy tờ gốc có liên quan thể hiện có làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non.

Trường hợp không còn đầy đủ các hồ sơ gốc như trên thì cung cấp giấy tờ có liên quan đến thời gian làm việc, nơi làm việc, tiền lương, tiền công (nếu có) ... kèm theo xác nhận và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non nơi đã làm việc hoặc của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

b) Đối với cơ sở giáo dục mầm non, hoặc đơn vị sử dụng lao động nơi giáo viên mầm non đang làm việc:

- Danh sách lao động tham gia BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (mẫu D02-TS ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH).

- Thu tiền đóng BHXH của giáo viên mầm non, chuyển đủ số tiền truy đóng BHXH và tiền lãi vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH.

2. Về truy thu BHXH đối với cán bộ xã là bệnh binh các hạng

2.1. Đối tượng: Thời gian làm hoặc giữ các chức danh, hưởng sinh hoạt phí theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ và thời gian làm, giữ chức danh quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ.

Riêng thời gian từ tháng 11/2003 đến tháng 9/2004, cán bộ xã là bệnh binh hạng 1, hạng 2 thì không phải truy đóng BHXH theo quy định tại Điểm 6 Mục IV Thông tư liên tịch số 34/2004/TTLT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 14/5/2004 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

2.2. Số tiền truy thu BHXH bắt buộc:

a) Đối với thời gian (từ tháng 01/1998 đến tháng 10/2003) làm hoặc giữ các chức danh và hưởng sinh hoạt phí theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 09/1998/NĐ-CP: bằng 15% mức sinh hoạt phí hàng tháng từng thời kỳ và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy đóng BHXH, tính từ tháng truy đóng đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy đóng BHXH; trong đó, cán bộ xã truy đóng bằng 5%, còn lại do Ủy ban nhân dân xã đóng.

b) Đối với thời gian làm, giữ chức danh quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 121/2003/NĐ-CP (từ tháng 10/2004):

- Từ tháng 10/2004 đến tháng 12/2006: bằng 15% tiền lương tháng từng thời kỳ và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy đóng BHXH, tính từ tháng truy đóng đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy đóng BHXH; trong đó, cán bộ xã truy đóng BHXH bằng 5%, còn lại do Ủy ban nhân dân xã đóng.

- Từ tháng 01/2007 đến khi đã tham gia BHXH bắt buộc theo Quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ: bằng 16% tiền lương tháng từng thời kỳ và tiền lãi bằng mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian truy đóng BHXH, tính từ tháng truy đóng đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy đóng BHXH; trong đó, cán bộ xã truy đóng BHXH bằng 5%, còn lại do Ủy ban nhân dân xã đóng.

2.3. Hồ sơ truy đóng BHXH và trách nhiệm thực hiện:

a) Đối với cán bộ xã:

- Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS, ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam).

- Hợp đồng lao động, hoặc quyết định tuyển dụng, hoặc quyết định phê chuẩn,... của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, hoặc giấy tờ gốc có liên quan thể hiện thời gian làm việc, giữ các chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

Trường hợp không còn đầy đủ các hồ sơ gốc như trên thì cung cấp giấy tờ có liên quan đến thời gian làm việc, chức danh, sinh hoạt phí, tiền lương (nếu có) ... kèm theo xác nhận và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật của Ủy ban nhân dân xã nơi đã làm việc hoặc của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

b) Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Lập Danh sách lao động tham gia BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (mẫu D02-TS ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH).

- Thu tiền đóng BHXH của cán bộ xã, chuyển đủ số tiền truy đóng BHXH và tiền lãi vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH.

3. Về trách nhiệm của cơ quan BHXH cấp tỉnh:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân các cấp để chỉ đạo cơ quan liên quan phổ biến, triển khai thực hiện truy đóng BHXH.

- Hướng dẫn lập hồ sơ truy đóng BHXH đối với giáo viên mầm non và cán bộ xã là bệnh binh các hạng.

Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, có ý kiến trước ngày 31/7/2018 để BHXH Việt Nam tổ chức thực hiện theo quy định. *Khu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- BHXH các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, BT(05b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Đình Liệu